EE 2005: Tín hiệu và hệ thống

Lecture 3

Chương 2: Phân tích hệ thống tuyến tính bất biến (LTI) trong miền thời gian

Signals and Systems

--HK171-

© Tran Quang Viet - FEEE - HCMUT

Chương 2: Phân tích hệ thống LTI trong miền thời gian

2.1. Giới thiệu và phương pháp phân tích hệ thống LTI

Signals and Systems

--HK171--

2.1.1. Hệ thống LTI

- ❖ Hệ thống LTI: HT thỏa đồng thời tính tuyến tính & bất biến
 - > Tuyến tính: $T\{k_1f_1(t)+...+k_nf_n(t)\}=k_1T\{f_1(t)\}+...+k_nT\{f_n(t)\}$
 - > Bất biến: $T\{f(t-t_0)\}=y(t-t_0)$ với $y(t)=T\{f(t)\}$
- Môn học này tập trung khảo sát hệ thống LTI vì:
 - Phần lớn các hệ thống vật lý trên thực tế đều là HT LTI
 - Một số hệ thống là phi tuyến nhưng trong một giới hạn nào đó người ta sẽ tương đương nó là LTI để khảo sát vì ngõ ra của hệ thống LTI sẽ dễ dàng xác định thông qua phương pháp "biểu diễn" tín hiệu

Signals and Systems

--HK191-

© Tran Quang Viet - FEEE - HCMUT

2.1.2. Biểu diễn tín hiệu để phân tích HT LTI

❖ Tín hiệu $\phi_k(t)$, k=1,2,...n được gọi là tín hiệu cơ bản khi:

 $T\{\phi_k(t)\}=\psi_k(t); \ \psi_k(t) \ hoàn toàn xác định trước$

Biểu diễn tín hiệu bất kỳ theo tín hiệu cơ bản ở dạng tổ hợp tuyến tính có/không dịch thời gian:

$$f(t)=a_1\phi_1(t-t_1)+...+a_n\phi_n(t-t_n)$$

Khi đó ngõ ra được xác định:

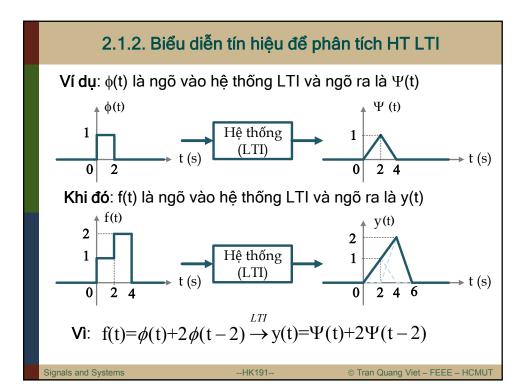
$$y(t)=T\{f(t)\}=T\{a_{1}\phi_{1}(t-t_{1})+...+a_{n}\phi_{n}(t-t_{n})\}$$

$$\to y(t)=a_{1}T\{\phi_{1}(t-t_{1})\}+...+a_{n}T\{\phi_{n}(t-t_{n})\}$$

$$\to y(t)=a_{1}\psi_{1}(t-t_{1})+...+a_{n}\psi_{n}(t-t_{n})$$

Signals and Systems

--HK191--



Chương 2: Phân tích hệ thống LTI trong miền thời gian

2.2. Đáp ứng xung và mô hình hệ thống LTI dùng tích chập

Signals and Systems

--HK171--

2.2.1. Đáp ứng xung của hệ thống LTI

Gọi quan hệ vào ra của hệ thống LTI là: $y(t)=T\{f(t)\}$

Đáp ứng xung h(t) là đáp ứng của hệ thống với ngõ vào là xung đơn vị:

$$\delta(t)$$
 \rightarrow LTI system $h(t)$ hay: $h(t)=T\{\delta(t)\}$

Ví du: y(t)=T{f(t)}=f(t-1) → h(t)=T{
$$\delta$$
(t)}= δ (t-1)

Signals and Systems

--HK191-

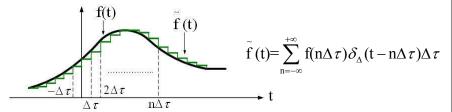
© Tran Quang Viet - FEEE - HCMUT

2.2.2. Biểu diễn t/hiệu theo xung đơn vị

Nhắc lại xung $\delta_{\Delta}(t)$:

$$\delta_{\Delta}(t) = \begin{cases} \frac{1}{\Delta \tau}; & 0 < t < \Delta \tau \\ 0; & \text{otherwise} \end{cases} \xrightarrow{\int_{0}^{\Delta \tau} \delta_{\Delta}(t)} t \Rightarrow \lim_{\Delta \tau \to 0} \delta_{\Delta}(t) = \delta(t)$$

Biểu diễn gần đúng f(t) dùng δ_{Λ} (t):



Biểu diễn f(t) thành tổng các δ (t):

$$f(t) = \lim_{\Delta \tau \to 0} \widetilde{f}(t) \Rightarrow f(t) = \int_{-\infty}^{+\infty} f(\tau) \delta(t - \tau) d\tau$$

Signals and Systems

--HK191--

2.2.3. Mô hình toán hệ thống LTI dùng tích chập (Hằng số với t) $y(t) = T\{ \int_{-\infty}^{+\infty} f(\tau) \delta(t - \tau) d\tau \}$ $\downarrow \qquad \qquad \qquad \downarrow$ $y(t) = \int_{-\infty}^{+\infty} f(\tau) T\{ \delta(t - \tau) \} d\tau$ $f(t) = \int_{-\infty}^{+\infty} f(\tau) \delta(t - \tau) d\tau$

$$\mathbf{y(t)} = \int_{-\infty}^{+\infty} \mathbf{f}(\tau) \mathbf{T} \{ \delta(\mathbf{t} - \tau) \} d\tau$$

$$y(t) = \int_{-\infty}^{+\infty} f(\tau)h(t-\tau)d\tau$$

Tích châp, ký hiệu f(t)*h(t)

Signals and Systems

Tín hiệu CQ bản

Tổng

© Tran Quang Viet – FEEE – HCMUT

2.2.3. Mô hình toán hệ thống LTI dùng tích chập

Như vậy h(t) mô tả đầy đủ cho đặc tính của hệ thống LTI, nên có thể biểu diễn hê thống LTI theo mô hình "hôp đen" sau:

$$f(t) \rightarrow h(t) \rightarrow y(t)$$

$$y(t) = T \{f(t)\} = f(t) * h(t)$$

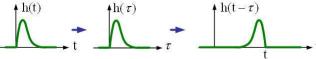
Signals and Systems

2.2.4. Tích chập và các tính chất

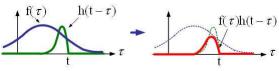
$$f(t) * h(t) = \int_{-\infty}^{+\infty} f(\tau)h(t-\tau)d\tau$$

(Lưu ý: ta sẽ tính tích phân trên theo thang thời gian τ còn t là tham số cũng chính là biến thời gian của kết quả)

Xác định h(t-τ) theo biến τ:



Nhân f(τ) với h(t-τ)



• Lấy tích phân trên toàn thang τ

Signals and Systems

--HK191--

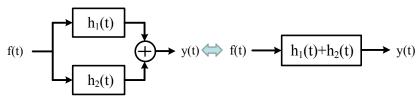
© Tran Quang Viet - FEEE - HCMUT

2.2.4. Tích chập và các tính chất

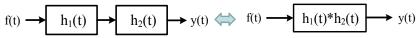
☐ Tính giao hoán: y(t)=f(t)*h(t)=h(t)*f(t)

$$\int_{-\infty}^{+\infty} f(\tau) h(t-\tau) d\tau = \int_{-\infty}^{+\infty} h(\tau) f(t-\tau) d\tau$$

□ Tính phân phối: $f(t)*[h_1(t)+h_2(t)]=f(t)*h_1(t)+f(t)*h_2(t)$



 $\begin{tabular}{ll} \blacksquare \begin{tabular}{ll} \blacksquare \begin{tabular}{ll} \textbf{Tinh k\'et hợp:} & y(t) = [f(t)*h_1(t)]*h_2(t) = f(t)*[h_1(t)*h_2(t)] \\ \end{tabular}$



[không quan trọng thứ tự của $h_1(t)$ và $h_2(t)$]

Signals and Systems

-HK191--

2.2.4. Tích chập và các tính chất

☐ Tính chất đạo hàm:

$$\frac{df(t)}{dt} * h(t) = \frac{d}{dt} [f(t) * h(t)] \quad \text{Hay} \quad T\left\{\frac{df(t)}{dt}\right\} = \frac{d}{dt} T\{f(t)\}$$

☐ Tính dịch thời gian:

$$f(t-t_0)*h(t) = f(t)*h(t-t_0) = y(t-t_0)$$
 Với $y(t) = f(t)*h(t)$

Signals and Systems

--HK191-

© Tran Quang Viet - FEEE - HCMUT

Chương 2: Phân tích hệ thống LTI trong miền thời gian

2.3. Phân tích hệ thống LTI dùng tích chập

Signals and Systems

--HK171--

2.3.1. Xác định đáp ứng của HT

- a) Đáp ứng với ngõ vào bất kỳ:
 - B1: Xác định đáp ứng xung h(t) nếu cần
 - B2: Xác định đáp ứng với ngõ vào f(t) bằng cách tính

$$y(t) = f(t) * h(t) = h(t) * f(t)$$

Signals and Systems

--HK191-

© Tran Quang Viet - FEEE - HCMUT

2.3.1. Xác định đáp ứng của HT

b) Đáp ứng quá độ s(t): đáp ứng với ngõ vào f(t)=u(t)

Ta có:
$$s(t)=u(t)*h(t)=\int_{-\infty}^{+\infty}h(\tau)u(t-\tau)d\tau=\int_{-\infty}^{t}h(\tau)d\tau$$

$$\Rightarrow h(t)=\frac{ds(t)}{dt}$$

Ta có thể quan sát đáp ứng xung thông qua đáp ứng quá độ và ngược lại

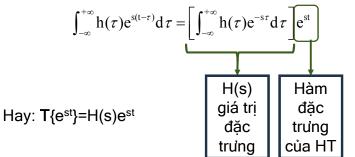
Signals and Systems

--HK191--

2.3.1. Xác định đáp ứng của HT

c) Hàm đặc trưng và giá trị đặc trưng:

Xét ngõ vào là hàm: est , khi đó ngõ ra:



Biến đổi Fourier & Laplace rất quan trọng trong việc phân tích hệ thống LTI

Signals and Systems

--HK191-

© Tran Quang Viet - FEEE - HCMUT

2.3.2. Phân tích tính nhân quả, ổn định của hệ thống LTI

B1: Dùng tích chập viết quan hệ vào ra y(t)=T{f(t)}

B2: Phân tích tính nhân quả và ổn định như chương 1

Signals and Systems

--HK191--

2.3.2. Phân tích tính nhân quả, ổn định của hệ thống LTI

Hệ quả 1: hệ thống LTI nhân quả khi h(t)=0, ∀ t<0

Hệ quả 2: hệ thống LTI ổn định khi: $\int_{-\infty}^{+\infty} |\mathbf{h}(t)| \, dt$ hữu hạn

Signals and Systems

--HK191-

© Tran Quang Viet - FEEE - HCMUT

Chương 2: Phân tích hệ thống LTI trong miền thời gian

2.4. Phân tích hệ thống LTI nhân quả mô tả bởi phương trình vi phân

Signals and Systems

--HK171--

2.4.1. Hệ thống mô tả bởi phương trình vi phân

Là hệ thống được mô tả bởi phương trình vi phân tuyến tính hệ số hằng cấp n có dạng:

$$\sum_{k=0}^{n} a_{k} \frac{d^{k} y(t)}{dt^{k}} = \sum_{k=0}^{m} b_{k} \frac{d^{k} f(t)}{dt^{k}}$$

Signals and Systems

--HK191-

© Tran Quang Viet - FEEE - HCMU

2.4.2. Xác định đáp ứng của HT mô tả bởi PTVP

$$\sum_{k=0}^{n} a_{k} \frac{d^{k} y_{p}(t)}{dt^{k}} = \sum_{k=0}^{m} b_{k} \frac{d^{k} f(t)}{dt^{k}}$$
 (1)

$$\sum_{k=0}^{n} a_k \frac{d^k y_h(t)}{dt^k} = 0 \quad (PT \text{ thuần nhất}) \qquad (2)$$

Với ngõ vào f(t), nếu $y_p(t)$ thỏa (1) khi đó $y_p(t)+y_h(t)$ cũng thỏa (1) với $y_h(t)$ thỏa (2)

y_p(t): Nghiệm riêng

y_h(t): Nghiệm phương trình thuần nhất

Signals and Systems

--HK191--

2.4.2. Xác định đáp ứng của HT mô tả bởi PTVP

Nghiệm phương trình thuần nhất $y_h(t)$: $\sum_{k=0}^{n} a_k \frac{d^k y_h(t)}{dt^k} = 0$

 $y_h(t)$ có dạng: $y_h(t) = A e^{\lambda t}$

$$\longrightarrow \sum_{k=0}^n a_k A \lambda^k e^{\lambda t} = 0 \longrightarrow \sum_{k=0}^n a_k \lambda^k = 0 \quad \text{(PT dặc trưng)}$$

 \longrightarrow n nghiệm λ_i , i=1,...,n

Với n nghiệm đơn: $y_h(t) = \sum_{k=1}^n A_k e^{\lambda_k t}$

Với r nghiêm lặp và n-r nghiêm đơn:

$$y_h(t) = \sum_{k=1}^r A_k t^{k-1} e^{\lambda_r t} + \sum_{k=r+1}^n A_k e^{\lambda_k t}$$

Signals and Systems

--HK191-

© Tran Quang Viet - FEEE - HCMUT

2.4.2. Xác định đáp ứng của HT mô tả bởi PTVP

Điều kiện đầu: để xác định n hằng số, cần n điều kiện đầu

$$y(t), \frac{dy(t)}{dt}, ..., \frac{d^{n-1}y(t)}{dt^{n-1}}$$

Thông thường xét tại thời điểm bắt đầu tác động của ngõ vào và hay khảo sát tại t=0+

$$y(0^+), \frac{dy(0^+)}{dt}, ..., \frac{d^{n-1}y(0^+)}{dt^{n-1}}$$

Điều kiện đầu tại t=0+ phụ thuộc vào điều kiện đầu tại t=0và ngõ vào. Điều kiện đầu tại t=0- như sau:

$$y(0^-), \frac{dy(0^-)}{dt}, ..., \frac{d^{n-1}y(0^-)}{dt^{n-1}}$$

Signals and Systems

--HK191--

2.4.2. Xác định đáp ứng của HT mô tả bởi PTVP

2 thành phần của đáp ứng:

$$f(t) = \sum_{k=0}^{n} a_{k} \frac{d^{k} y_{zs}(t)}{dt^{k}} = \sum_{k=0}^{m} b_{k} \frac{d^{k} f(t)}{dt^{k}}$$

$$y_{zs}(0^{-}) = \frac{dy_{zs}(0^{-})}{dt} = \dots = \frac{d^{n-1} y_{zs}(0^{-})}{dt^{n-1}} = 0$$

$$\sum_{k=0}^{n} a_{k} \frac{d^{k} y_{zi}(t)}{dt^{k}} = 0$$

$$y_{zi}(0^{-}), \frac{dy_{zi}(0^{-})}{dt}, \dots, \frac{d^{n-1} y_{zi}(0^{-})}{dt^{n-1}}$$
Zero-state response
$$y_{zs}(t)$$
Zero-input
$$y_{zi}(t)$$
response

2.4.3. Các thuộc tính của HT mô tả bởi PTVP

□ Hệ thống: $y_{zs}(t)=T_{zs}\{f(t)\}$ là LTI và nhân quả \rightarrow hệ thống ở "trạng thái nghỉ" như sau:

f(t)=0 khi $t < t_0$ thì:

$$y_{zs}(t_0^-) = \frac{dy_{zs}(t_0^-)}{dt} = \dots = \frac{d^{n-1}y_{zs}(t_0^-)}{dt^{n-1}} = 0$$

□ Hệ thống: $y(t)=T\{f(t)\}=y_{zi}(t)+T_{zs}\{f(t)\}$ không thỏa tính chất LTI nếu $y_{zi}(t)\neq 0$ hay điều kiện đầu tại $t=0^-$ khác không.

Signals and Systems

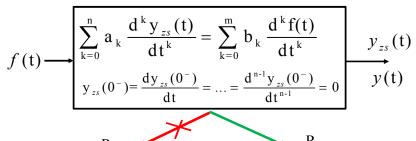
Signals and Systems

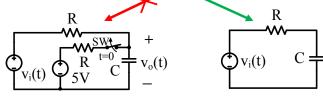
--HK191--

© Tran Quang Viet - FEEE - HCMUT

2.4.4. Hệ thống LTI nhân quả mô tả bởi PTVP

Là hệ thống được mô tả bởi phương trình vi phân tuyến tính hệ số hằng cấp n ở trạng thái nghỉ, khi đó $y(t)=y_{zs}(t)$





Nhân quả, không thỏa LTI

Signals and Systems

--HK191-

© Tran Quang Viet – FEEE – HCMUT

LTI, nhân quả

2.4.5. Đáp ứng xung của HT LTI nhân quả mô tả bởi PTVP

Tách hệ thống thành 2 hệ thống con như sau:

$$f(t) \longrightarrow \begin{bmatrix} w(t) \\ = \sum_{k=0}^{m} b_k \frac{d^k f(t)}{dt^k} \end{bmatrix} \xrightarrow{w(t)} \begin{bmatrix} \sum_{k=0}^{n} a_k \frac{d^k y(t)}{dt^k} = w(t) \\ y(0^-) = \dots = \frac{d^{n-1} y(0^-)}{dt^{n-1}} = 0 \end{bmatrix} \longrightarrow y(t)$$

Cả 2 hệ thống là LTI nên có thể thay đổi thứ tự của chúng:

$$f(t) \longrightarrow \begin{bmatrix} \sum_{k=0}^{n} a_{k} \frac{d^{k} y_{a}(t)}{dt^{k}} = f(t) \\ y_{a}(0^{-}) = \dots = \frac{d^{n-1} y_{a}(0^{-})}{dt^{n-1}} = 0 \end{bmatrix} \xrightarrow{y_{a}(t)} \begin{bmatrix} y(t) \\ y_{a}(t) \\ y_{a}(t) \end{bmatrix} = \sum_{k=0}^{m} b_{k} \frac{d^{k} y_{a}(t)}{dt^{k}} \longrightarrow y(t)$$

Signals and Systems

--HK191--

2.4.5. Đáp ứng xung của HT LTI nhân quả mô tả bởi PTVP

Đáp ứng xung của hệ thống được xác định như sau:

$$\delta(t) \longrightarrow \begin{bmatrix} \sum_{k=0}^{n} a_{k} \frac{d^{k} h_{a}(t)}{dt^{k}} = \delta(t) \\ h_{a}(0^{-}) = \dots = \frac{d^{n-1} h_{a}(0^{-})}{dt^{n-1}} = 0 \end{bmatrix} \xrightarrow{h_{a}(t)} \begin{bmatrix} h(t) \\ h_{a}(t) \end{bmatrix} = \sum_{k=0}^{m} b_{k} \frac{d^{k} h_{a}(t)}{dt^{k}} \longrightarrow h(t)$$

Trong đó đáp ứng xung ha(t) được xác định như sau:

- Hệ thống ở trạng thái nghỉ nên: h₂(t)=0 khi t<0</p>
- Khi t>0: $h_a(t)$ là nghiệm của: $\sum_{k=0}^{n} a_k \frac{d^k h_a(t)}{dt^k} = 0$
- Điều kiện đầu tại t=0+:

$$\frac{d^{n-1}h_a(0^+)}{dt^{n-1}} = \frac{1}{a_n}; \frac{d^{n-2}h_a(0^+)}{dt^{n-2}} = \dots = h_a(0^+) = 0$$

Signals and Systems

--HK191-

© Tran Quang Viet - FEEE - HCMUT

2.4.6. Đáp ứng của HT LTI nhân quả mô tả bởi PTVP

Để xác định đáp ứng của hệ thống với ngõ vào bất kỳ f(t) ta dùng các bước sau:

- Xác định đáp ứng xung h(t) của hệ thống
- Sử dụng tích chập để xác định ngô ra y(t)

$$y(t) = f(t) * h(t)$$

(trong một số trường hợp có thể kết hợp với tính chất LTI để việc tính toán đơn giản hơn)

Signals and Systems

--HK191--